

Bản án số: **39/2023/HS-PT**
Ngày: 10/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Long**

Các Thẩm phán: Bà **Dương Thị Hồng Minh**

Ông **Ngô Hà Nam**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Từ Văn Hoàng Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử trực tuyến tại 02 điểm cầu (Điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng; Điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng) để xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2023/TLPT-HS ngày 31 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Lê Nguyên T, Lê Nguyễn Tường V do có kháng cáo của bị cáo Lê Nguyên T và Lê Nguyễn Tường V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 152/2022/HS-ST ngày 17 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo:

1/ LÊ NGUYỄN T (tên gọi khác: W), sinh ngày xx/xx/20xx tại thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT: Tổ xx, phường ND, quận C, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở hiện nay: Phòng xx, căn hộ số xx Hòa Minh xx, phường HM, quận L, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thiện T và bà Nguyễn Thị Thanh T; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 03/9/2019, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng; Ngày 29/01/2021, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng. Bị cáo bị bắt ngày 29/7/2022, hiện đang bị tạm giam. Có mặt.

2/ LÊ NGUYỄN TƯỜNG V (tên gọi khác: Không), sinh ngày xx/xx/20xx tại tỉnh Quảng Nam; Nơi ĐKNKTT: xx Đống Đa, phường TT, quận C, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở hiện nay: Phòng xx, căn hộ số xx Hòa Minh xx, phường HM, quận L, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: LĐPT; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới

tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê H và bà Nguyễn Thị Tô N; có chồng là Nguyễn Văn H và 01 con sinh năm 20xx; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 29/7/2022, hiện đang bị tạm giam. Có mặt.

* Tham gia tại điểm cầu trung tâm (Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng) gồm có: Hội đồng xét xử, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng và Thư ký phiên tòa.

* Tham gia tại điểm cầu thành phần (Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng) gồm có:

- Bị cáo: Lê Nguyên T, Lê Nguyễn Tường V.

- Các cán bộ, chiến sỹ của Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng:

1/ Ông Ngô Quốc H, chức vụ: cán bộ;

2/ Ông Lê Võ Quyết T, chức vụ: cán bộ;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Nguyên T và Lê Nguyễn Tường V có mối quan hệ tình cảm và cùng thuê căn hộ số xx Hòa Minh xx, phường HM, quận L, thành phố Đà Nẵng để sống chung với nhau như vợ chồng từ tháng 5 năm 2022. Vào chiều ngày 26/07/2022, Lê Nguyên T liên hệ qua mạng xã hội facebook với một người tên Hoàng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 30 (ba mươi) viên ma túy thuốc lắc và 05 gam ma túy khay thì Hoàng đồng ý bán. T đi xe Grab đến đường Hoàng Thị Loan, thành phố Đà Nẵng (không rõ địa chỉ cụ thể) gặp Hoàng rồi được Hoàng chỉ đến lề đường gần đó để lấy 01 (một) gói nilong chứa khoảng 30 (ba mươi) viên ma túy thuốc lắc và 03 (ba) gói ma túy khay, T chưa đưa tiền cho Hoàng và hứa hẹn khi nào bán được ma túy rồi mới tính tiền. T đem số ma túy trên về phòng xx căn hộ số xx Hòa Minh xx, thành phố Đà Nẵng và cất giấu ma túy trong một hộp giấy màu vàng đen, để trên đầu tủ lạnh, lúc này Lê Nguyễn Tường V nhìn thấy và hỏi “Mua chi mà nhiều rứa” thì T nói “Mua về kiếm lời hi” thì V đồng ý. Để đối phó với cơ quan chức năng, T bàn với V, khi nào T đi bán ma túy mà lâu chưa về, gọi điện không thấy T bắt máy thì V ở nhà lấy số ma túy còn lại trong hộp giấy trên đầu tủ lạnh vớt đi và V đồng ý. Đến khoảng 15 giờ ngày 29/07/2022, có một người tên Tư (chưa rõ nhân thân, lai lịch) liên hệ hỏi mua 05 (năm) viên ma túy thuốc lắc và 01 (một) chỉ ma túy khay thì T đồng ý bán với giá 350.000 đồng (ba trăm năm mươi ngàn đồng)/01 viên và 1.800.000 (một triệu tám trăm ngàn đồng)/01 chỉ ma túy khay, hẹn bán ma túy ở kiệt xx đường Trần Cao Vân, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, T lấy 05 (năm) viên ma túy thuốc lắc bỏ vào 01 gói nilong và 01 (một) gói ma túy khay rồi cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc và mượn xe mô tô hiệu Honda Sh BKS: 43Kx-476xx của V để đi. T điều khiển xe đến trước nhà xx/x Trần Cao Vân, phường XH, quận K, thành phố Đà Nẵng đứng chờ bán ma túy nhưng chưa gặp được người mua, đến lúc 16 giờ cùng ngày thì bị Đội Cảnh Sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác bên trái T đang mặc có: 01 (một) gói nilong chứa 05 (năm) viên nén màu xanh da trời, là ma túy loại MDMA, khối lượng 2,138 gam; 01 (một) gói nilong kích thước 03cm x 3,5cm bên

trong có chứa 0,849 gam ma túy loại Ketamine và các tang vật khác có liên quan. T khai, số ma túy nêu trên là của T cất giấu nhằm mục đích để bán kiếm lời.

Do thấy T đi ra ngoài đã lâu, gọi điện nhưng không thấy trả lời nên Lê Nguyễn Tường V dùng tài khoản Facebook có tên “xx xxxx” nhắn tin cho tài khoản Facebook tên “xxxxx xxxxx” của T với nội dung “Alo a, Anh đâu rồi” nhưng không thấy trả lời nên V đã lấy gói nilong chứa ma túy thuốc lắc và 02 gói ma túy Khay (Đều không rõ số lượng ma túy) đem đổ hết vào bồn cầu trong phòng vệ sinh rồi xả nước, do vội vàng nên V làm rơi 01 (một) viên ma túy thuốc lắc ở trên nền phòng vệ sinh, phía dưới bệ rửa mặt và bỏ sót 01 (một) gói ma túy khay ở trong hộp giấy màu vàng đen trên tủ lạnh. Đến 19 giờ cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T và V tại phòng xx căn hộ số xx Hòa Minh xx, phường HM, quận L, thành phố Đà Nẵng, phát hiện và thu giữ được: 01 (một) hộp giấy chữ nhật kích thước 15cm x 15cm x 6cm màu vàng đen, bên trong có 01 gói nilong kích thước 03cm x 3,5cm chứa 0,332 gam ma túy loại Ketamine; 01 (một) viên nén màu xanh da trời hình viên kim cương, là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,423 gam.

Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 152/2022/HS-ST ngày 17 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Nguyễn T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/7/2022.

Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Nguyễn Tường V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/7/2022.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về phần hình phạt bổ sung; phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo bản án.

Ngày 26/12/2022, các bị cáo Lê Nguyễn T, Lê Nguyễn Tường V cùng có đơn kháng cáo với nội dung: Mức án cấp sơ thẩm đã tuyên là quá nặng, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Lê Nguyễn T, Lê Nguyễn Tường V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thừa nhận bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để sớm trở về làm lại cuộc đời.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Bản án hình sự sơ thẩm số 152/2022/HS-ST ngày 17 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Lê Nguyên T, Lê Nguyễn Tường V về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng theo quy định pháp luật và cũng đã xem xét đến nhân thân của các bị cáo. Xử phạt bị cáo T 08 năm 06 tháng tù, xử phạt bị cáo V 07 năm 06 tháng tù là phù hợp, không nặng. Tại giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Nguyên T, Lê Nguyễn Tường V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Lê Nguyên T và Lê Nguyễn Tường V có qua hệ tình cảm, không đăng ký kết hôn nhưng sống chung với nhau như vợ chồng tại phòng xx, căn hộ số xx Hòa Minh xx, phường HM, quận L, thành phố Đà Nẵng. Chiều ngày 26/07/2022, Lê Nguyên T mua của một người tên “Hoàng” (không rõ nhân thân, lai lịch) 30 viên ma túy thuốc lắc và 05 gam ma túy khay đem về phòng trọ ở cùng với Lê Nguyễn Tường V để cất giấu. Tại đây, T và V bàn bạc, thống nhất phương án nếu khi nào T đi bán ma túy mà lâu không thấy về, gọi điện nhiều lần không thấy bắt máy thì V sẽ là người lấy ma túy còn lại tại phòng trọ đem đi tiêu hủy.

Đến khoảng 16 giờ ngày 29/07/2022 khi Lê Nguyên T đang cất giấu trái phép 2,318 gam ma túy loại MDMA và 0,849 gam ma túy loại Ketamine để bán cho người khác tại trước số nhà xx/x Trần Cao Vân, phường XH, quận K, thành phố Đà Nẵng thì bị đội Cảnh Sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê phát hiện, bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Nguyên T và Lê Nguyễn Tường V tại phòng số xx, căn hộ số xx Hòa Minh xx, phường HM, quận L, thành phố Đà Nẵng tiếp tục thu giữ được 0,332 gam ma túy loại Ketamine và 0,432 gam ma túy loại MDMA, là ma túy mà T và V cất giấu để bán lại kiếm lời chưa kịp tiêu hủy.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 152/2022/HS-ST ngày 17 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Lê Nguyên T, Lê Nguyễn Tường V về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp “*phạm tội có tổ chức*” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét đơn kháng cáo của bị cáo Lê Nguyên T và Lê Nguyễn Tường V, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị, nhưng để có tiền tiêu xài cho nhu cầu cá nhân, các bị cáo đã bất chấp hậu quả, cùng nhau bàn bạc, phân công thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và phương thức thủ đoạn tiêu hủy chứng cứ khi bị phát hiện. Do vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để răn đe và giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.2] Xét Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng theo quy định của pháp luật cũng như đã xem xét nhân thân của các bị cáo. Xử phạt bị cáo Lê Nguyên T 08 năm 06 tháng tù, xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Tường V 07 năm 06 tháng tù là phù hợp, không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Các bị cáo Lê Nguyên T, Lê Nguyễn Tường V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

I. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Nguyên T, Lê Nguyễn Tường V, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Nguyên T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/7/2022.

Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Nguyễn Tường V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/7/2022.

II. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Lê Nguyên T, Lê Nguyễn Tường V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- CQCSĐT Công an quận Thanh Khê;
- Toà án nhân dân quận Thanh Khê;
- Chi cục THA quận Thanh Khê;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Minh Long